BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

LỊCH THI HỌC KỲ I (2024-2025) - Lần 1

(Ban hành kèm theo Thông báo số 144/TB-CĐBC ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng)

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
17	MH110203501	Autocad trong kỹ thuật điện	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	07h45	Thứ Hai	11/11/2024	PM 3
18	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	07h45	Thứ Hai	11/11/2024	X.DCB
19	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	09h30	Thứ Hai	11/11/2024	X.DCB
20	MH110106701	Kỹ thuật quay phim và chụp ảnh	Khóa 26	Thiết kế đồ họa	C26TK1, C26TK2	09h30	Thứ Hai	11/11/2024	A1.8
21	MH110106701	Kỹ thuật quay phim và chụp ảnh	Khóa 26	Thiết kế đồ họa	C26TK1, C26TK2	09h30	Thứ Hai	11/11/2024	A1.9
22	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	13h30	Thứ Hai	11/11/2024	X.DCB
23	MH110203201	Điện tử công suất	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	13h30	Thứ Hai	11/11/2024	X.ĐTCS
24	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	15h15	Thứ Hai	11/11/2024	X.DCB
25	MH110203201	Điện tử công suất	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	15h15	Thứ Hai	11/11/2024	X.ĐTCS
26	MH110100701	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	07h45	Thứ Ba	12/11/2024	A1.8
27	MH110100701	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	07h45	Thứ Ba	12/11/2024	A1.9
28	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	07h45	Thứ Ba	12/11/2024	X.DCB
29	MH110203301	Vi mạch số	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	07h45	Thứ Ba	12/11/2024	X.VMS
30	MH110203301	Vi mạch số	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	09h30	Thứ Ba	12/11/2024	X.VMS
31	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	09h30	Thứ Ba	12/11/2024	X.DCB
32	MH110103701	Lắp ráp và cài đặt máy tính	Khóa 26	Công nghệ thông tin	C26TH	13h30	Thứ Ba	12/11/2024	PM 2
33	MH110103701	Lắp ráp và cài đặt máy tính	Khóa 26	Công nghệ thông tin	C26TH	13h30	Thứ Ba	12/11/2024	PM 3
34	MH110412601	Phân tích báo cáo tài chính	Khóa 24	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C24KT1, C24KT2, C24TC1, C24TC2	13h30	Thứ Ba	12/11/2024	A1.8
35	MH110412601	Phân tích báo cáo tài chính	Khóa 24	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C24KT1, C24KT2, C24TC1, C24TC2	13h30	Thứ Ba	12/11/2024	A1.9
36	MH110412601	Phân tích báo cáo tài chính	Khóa 24	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C24KT1, C24KT2, C24TC1, C24TC2	13h30	Thứ Ba	12/11/2024	A1.10

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
37	MH110424101	An toàn, sức khỏe và môi trường	Khóa 25	Logistics	C25LG1, C25LG2	13h30	Thứ Ba	12/11/2024	A1.12
38	MH110411601	Tài chính - Tín dụng	Khóa 26	Kế toán	C26KT	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	PM 2
39	MH110411601	Tài chính - Tín dụng	Khóa 26	Kế toán	C26KT	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	PM 3
40	MH110422701	Tài chính - Tiền tệ	Khóa 26	Tài chính-Ngân hàng	C26TC	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	PM 2
41	MH110422701	Tài chính - Tiền tệ	Khóa 26	Tài chính-Ngân hàng	C26TC	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	PM 4
42	MH110424501	Định hướng nghề nghiệp	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	A1.8
43	MH110424501	Định hướng nghề nghiệp	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	A1.9
44	MH110424501	Định hướng nghề nghiệp	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	15h15	Thứ Ba	12/11/2024	A1.10
45	MH110412501	Kế toán hành chính sự nghiệp	Khóa 25	Kế toán	C25KT1, C25KT2	07h45	Thứ Tư	13/11/2024	A1.12
46	MH110429402	Pháp luật kinh tế	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	07h45	Thứ Tư	13/11/2024	PM 2
47	MH110429402	Pháp luật kinh tế	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	07h45	Thứ Tư	13/11/2024	PM 3
48	MH110425001	Ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh	Khóa 25	Logistics, Thương mại điện tử	C25LG1, C25LG2, C25TM	09h30	Thứ Tư	13/11/2024	A1.8
49	MH110425001	Ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh	Khóa 25	Logistics, Thương mại điện tử	C25LG1, C25LG2, C25TM	09h30	Thứ Tư	13/11/2024	A1.12
50	MH110429401	Pháp luật kinh tế	Khóa 25	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C25KT1, C25KT2, C25TC	09h30	Thứ Tư	13/11/2024	PM 2
51	MH110429401	Pháp luật kinh tế	Khóa 25	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C25KT1, C25KT2, C25TC	09h30	Thứ Tư	13/11/2024	PM 3
52	MH110404702	Quản trị dịch vụ	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT4, C24QT5, C24QT6, C24QT7	13h30	Thứ Tư	13/11/2024	PM 2
53	MH110404702	Quản trị dịch vụ	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT4, C24QT5, C24QT6, C24QT7	13h30	Thứ Tư	13/11/2024	PM 3
54	MH110404702	Quản trị dịch vụ	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT4, C24QT5, C24QT6, C24QT7	13h30	Thứ Tư	13/11/2024	PM 4
55	MH110421701	Đầu tư tài chính	Khóa 25	Tài chính-Ngân hàng	C25TC	13h30	Thứ Tư	13/11/2024	A1.8
56	MH110205501	Cung cấp điện	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	15h15	Thứ Tư	13/11/2024	A1.8
57	MH110404701	Quản trị dịch vụ	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT1, C24QT2, C24QT3	15h15	Thứ Tư	13/11/2024	PM 2
58	MH110404701	Quản trị dịch vụ	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT1, C24QT2, C24QT3	15h15	Thứ Tư	13/11/2024	PM 3
59	MH110404701	Quản trị dịch vụ	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT1, C24QT2, C24QT3	15h15	Thứ Tư	13/11/2024	PM 4
60	MH110109501	Kiến trúc máy tính	Khóa 26	Công nghệ thông tin	C26TH	07h45	Thứ Năm	14/11/2024	PM 3
61	MH110109501	Kiến trúc máy tính	Khóa 26	Công nghệ thông tin	C26TH	07h45	Thứ Năm	14/11/2024	PM 2

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
62	MH110205201	An toàn điện	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Năm	14/11/2024	A1.8
63	MH110205201	An toàn điện	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Năm	14/11/2024	A1.9
64	MH110100601	Mạng máy tính	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	09h30	Thứ Năm	14/11/2024	PM 2
65	MH110100601	Mạng máy tính	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	09h30	Thứ Năm	14/11/2024	PM 3
66	MH110423601	Lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng	Khóa 25	Logistics	C25LG1, C25LG2	09h30	Thứ Năm	14/11/2024	A1.12
67	MH110425901	Thanh toán điện tử	Khóa 25	Thương mại điện tử	C25TM	09h30	Thứ Năm	14/11/2024	A1.8
68	MH110400601	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	13h30	Thứ Năm	14/11/2024	A1.8
69	MH110400601	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	13h30	Thứ Năm	14/11/2024	A1.12
70	MH110404802	Hành vi tổ chức	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT4, C24QT5, C24QT6, C24QT7	13h30	Thứ Năm	14/11/2024	PM 2
71	MH110404802	Hành vi tổ chức	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT4, C24QT5, C24QT6, C24QT7	13h30	Thứ Năm	14/11/2024	PM 3
72	MH110404802	Hành vi tổ chức	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT4, C24QT5, C24QT6, C24QT7	13h30	Thứ Năm	14/11/2024	PM 4
73	MH110404801	Hành vi tổ chức	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT1, C24QT2, C24QT3	15h15	Thứ Năm	14/11/2024	PM 2
74	MH110404801	Hành vi tổ chức	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT1, C24QT2, C24QT3	15h15	Thứ Năm	14/11/2024	PM 3
75	MH110404801	Hành vi tổ chức	Khóa 24	Quản trị kinh doanh	C24QT1, C24QT2, C24QT3	15h15	Thứ Năm	14/11/2024	PM 4
76	MH110424601	Giao tiếp trong kinh doanh	Khóa 25	Logistics, Thương mại điện tử	C25LG1, C25LG2, C25TM	15h15	Thứ Năm	14/11/2024	A1.8
77	MH110424601	Giao tiếp trong kinh doanh	Khóa 25	Logistics, Thương mại điện tử	C25LG1, C25LG2, C25TM	15h15	Thứ Năm	14/11/2024	A1.12
78	MH110429701	Thực hành kế toán doanh nghiệp sản xuất 1	Khóa 25	Kế toán	C25KT1, C25KT2	07h45	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 1
79	MH110429701	Thực hành kế toán doanh nghiệp sản xuất 1	Khóa 25	Kế toán	C25KT1, C25KT2	07h45	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 4
80	MH110901301	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	07h45	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 2
81	MH110901301	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	07h45	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 3
82	MH110412801	Kế toán Excel	Khóa 24	Kế toán	C24KT1, C24KT2	09h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 1
83	MH110412801	Kế toán Excel	Khóa 24	Kế toán	C24KT1, C24KT2	09h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 2
84	MH110901302	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	09h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 3
85	MH110901302	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	09h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 4
86	MH110205601	Đo lường cảm biến	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C25DDT	13h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 2

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
87	MH110214801	Vật liệu cơ khí	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C26CK1, C26CK2	13h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 3
88	MH110214801	Vật liệu cơ khí	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C26CK1, C26CK2	13h30	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 4
89	MH110412101	Kế toán doanh nghiệp sản xuất 2	Khóa 25	Kế toán	C25KT1, C25KT2	13h30	Thứ Sáu	15/11/2024	A1.12
90	MH110503701	Nghiệp vụ văn phòng	Khóa 25	Tiếng Anh	C25TA	13h30	Thứ Sáu	15/11/2024	A1.8
91	MH110403805	Marketing căn bản	Khóa 26	Kế toán, Thương mại điện tử	C26KT, C26TM1, C26TM2	15h15	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 2
92	MH110403805	Marketing căn bản	Khóa 26	Kế toán, Thương mại điện tử	C26KT, C26TM1, C26TM2	15h15	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 3
93	MH110403805	Marketing căn bản	Khóa 26	Kế toán, Thương mại điện tử	C26KT, C26TM1, C26TM2	15h15	Thứ Sáu	15/11/2024	PM 4
94	MH110423701	Hệ thống thông tin Logistics	Khóa 25	Logistics	C25LG1, C25LG2	15h15	Thứ Sáu	15/11/2024	A1.12
95	MH110106501	Cơ sở tạo hình	Khóa 26	Thiết kế đồ họa	C26TK1, C26TK2	13h30	Thứ Hai	18/11/2024	A1.8
96	MH110106501	Cơ sở tạo hình	Khóa 26	Thiết kế đồ họa	C26TK1, C26TK2	13h30	Thứ Hai	18/11/2024	A1.12
97	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Hai	18/11/2024	X.DCB
98	MH110902603	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Tiếng Anh	C26CK1, C26CK2, C26TA	07h45	Thứ Hai	18/11/2024	PM 2
99	MH110902603	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Tiếng Anh	C26CK1, C26CK2, C26TA	07h45	Thứ Hai	18/11/2024	PM 3
100	MH110902603	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Tiếng Anh	C26CK1, C26CK2, C26TA	07h45	Thứ Hai	18/11/2024	PM 4
101	MH110902607	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Logistics, Tài chính-Ngân hàng, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TC, C26TM2	09h30	Thứ Hai	18/11/2024	PM 2
102	MH110902607	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Logistics, Tài chính-Ngân hàng, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TC, C26TM2	09h30	Thứ Hai	18/11/2024	PM 3
103	MH110902607	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Logistics, Tài chính-Ngân hàng, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TC, C26TM2	09h30	Thứ Hai	18/11/2024	PM 4
104	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Hai	18/11/2024	X.DCB
105	MH110902601	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Quản trị kinh doanh, Thương mại điện tử	C26QT1, C26QT2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Hai	18/11/2024	PM 2
106	MH110902601	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Quản trị kinh doanh, Thương mại điện tử	C26QT1, C26QT2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Hai	18/11/2024	PM 3
107	MH110902601	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Quản trị kinh doanh, Thương mại điện tử	C26QT1, C26QT2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Hai	18/11/2024	PM 4
108	MH110425801	Thư tin thương mại	Khóa 25	Thương mại điện tử	C25TM	15h15	Thứ Hai	18/11/2024	A1.12
109	MH110902606	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Kế toán	C26DDT1, C26DDT2, C26KT	15h15	Thứ Hai	18/11/2024	PM 2
110	MH110902606	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Kế toán	C26DDT1, C26DDT2, C26KT	15h15	Thứ Hai	18/11/2024	PM 3
111	MH110902606	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Kế toán	C26DDT1, C26DDT2, C26KT	15h15	Thứ Hai	18/11/2024	PM 4

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
112	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Ba	19/11/2024	X.DCB
113	MH110403403	Kinh tế học	Khóa 26	Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Ba	19/11/2024	PM 1
114	MH110403403	Kinh tế học	Khóa 26	Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Ba	19/11/2024	PM 3
115	MH110403403	Kinh tế học	Khóa 26	Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Ba	19/11/2024	PM 2
116	MH110403403	Kinh tế học	Khóa 26	Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Ba	19/11/2024	PM 4
117	MH110403404	Kinh tế học	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	09h30	Thứ Ba	19/11/2024	PM 1
118	MH110403404	Kinh tế học	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	09h30	Thứ Ba	19/11/2024	PM 2
119	MH110403404	Kinh tế học	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	09h30	Thứ Ba	19/11/2024	PM 3
120	MH110403404	Kinh tế học	Khóa 26	Logistics, Thương mại điện tử	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	09h30	Thứ Ba	19/11/2024	PM 4
121	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Ba	19/11/2024	X.DCB
122	MH110502901	Speaking 2	Khóa 25	Tiếng Anh	C25TA	13h30	Thứ Ba	19/11/2024	A1.9
123	MH110502901	Speaking 2	Khóa 25	Tiếng Anh	C25TA	13h30	Thứ Ba	19/11/2024	A1.10
124	MH110901601	Tin học	Khóa 26	Công nghệ thông tin, Thiết kế đồ họa	C26TH, C26TK2	13h30	Thứ Ba	19/11/2024	PM 2
125	MH110901601	Tin học	Khóa 26	Công nghệ thông tin, Thiết kế đồ họa	C26TH, C26TK2	13h30	Thứ Ba	19/11/2024	PM 3
126	MH110901603	Tin học	Khóa 26	Quản trị kinh doanh	C26QT1, C26QT2	15h15	Thứ Ba	19/11/2024	PM 2
127	MH110901603	Tin học	Khóa 26	Quản trị kinh doanh	C26QT1, C26QT2	15h15	Thứ Ba	19/11/2024	PM 3
128	MH110901605	Tin học	Khóa 26	Thiết kế đồ họa	C26TK1, C26TK2	15h15	Thứ Ba	19/11/2024	PM 4
129	MH110901605	Tin học	Khóa 26	Thiết kế đồ họa	C26TK1, C26TK2	15h15	Thứ Ba	19/11/2024	PM 1
130	MH110213801	Tiện nâng cao	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	07h45	Thứ Tư	20/11/2024	X.TIEN
131	MH110213801	Tiện nâng cao	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	09h30	Thứ Tư	20/11/2024	X.TIEN
132	MH110403804	Marketing căn bản	Khóa 26	Logistics, Tiếng Anh	C26LG1, C26LG2, C26TA	13h30	Thứ Tư	20/11/2024	PM 2
133	MH110403804	Marketing căn bản	Khóa 26	Logistics, Tiếng Anh	C26LG1, C26LG2, C26TA	13h30	Thứ Tư	20/11/2024	PM 4

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
134	MH110403804	Marketing căn bản	Khóa 26	Logistics, Tiếng Anh	C26LG1, C26LG2, C26TA	13h30	Thứ Tư	20/11/2024	PM 3
135	MH110422801	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Khóa 25	Tài chính-Ngân hàng	C25TC	13h30	Thứ Tư	20/11/2024	A1.8
136	MH110403802	Marketing căn bản	Khóa 26	Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26QT1, C26QT2, C26TC	15h15	Thứ Tư	20/11/2024	PM 2
137	MH110403802	Marketing căn bản	Khóa 26	Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26QT1, C26QT2, C26TC	15h15	Thứ Tư	20/11/2024	PM 3
138	MH110403802	Marketing căn bản	Khóa 26	Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng	C26QT1, C26QT2, C26TC	15h15	Thứ Tư	20/11/2024	PM 4
139	MH110503201	Writing 1	Khóa 25	Tiếng Anh	C25TA	15h15	Thứ Tư	20/11/2024	A1.8
140	MH110213401	Autocad cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	07h45	Thứ Năm	21/11/2024	PM 3
141	MH110420401	Thị trường tài chính	Khóa 25	Tài chính-Ngân hàng	C25TC	07h45	Thứ Năm	21/11/2024	PM 1
142	MH110902102	Giáo dục chính trị	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Tiếng Anh	C26DDT1, C26DDT2, C26TA	07h45	Thứ Năm	21/11/2024	PM 2
143	MH110902102	Giáo dục chính trị	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Tiếng Anh	C26DDT1, C26DDT2, C26TA	07h45	Thứ Năm	21/11/2024	PM 4
144	MH110213401	Autocad cơ bản	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	09h30	Thứ Năm	21/11/2024	PM 3
145	MH110504501	General English	Khóa 24	Tiếng Anh	C24TA	09h30	Thứ Năm	21/11/2024	A1.8
146	MH110902101	Giáo dục chính trị	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Tiếng Anh	C26CK1, C26CK2, C26TA	09h30	Thứ Năm	21/11/2024	PM 2
147	MH110902101	Giáo dục chính trị	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Tiếng Anh	C26CK1, C26CK2, C26TA	09h30	Thứ Năm	21/11/2024	PM 4
148	MH110420901	Kế toán ngân hàng	Khóa 24	Tài chính-Ngân hàng	C24TC1, C24TC2	13h30	Thứ Năm	21/11/2024	A1.12
149	MH110902608	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ thông tin, Thiết kế đồ họa	C26TH, C26TK1, C26TK2	13h30	Thứ Năm	21/11/2024	PM 2
150	MH110902608	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ thông tin, Thiết kế đồ họa	C26TH, C26TK1, C26TK2	13h30	Thứ Năm	21/11/2024	PM 3
151	MH110902608	Tiếng Anh 1	Khóa 26	Công nghệ thông tin, Thiết kế đồ họa	C26TH, C26TK1, C26TK2	13h30	Thứ Năm	21/11/2024	PM 4
152	MH110427001	Quản trị nhân sự	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	15h15	Thứ Năm	21/11/2024	PM 1
153	MH110427001	Quản trị nhân sự	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	15h15	Thứ Năm	21/11/2024	PM 2
154	MH110427001	Quản trị nhân sự	Khóa 25	Quản trị kinh doanh	C25QT1, C25QT2, C25QT3	15h15	Thứ Năm	21/11/2024	PM 3

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Ngành học	Lớp SV	Giờ BĐ	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
155	MH110503101	Reading 2	Khóa 25	Tiếng Anh	C25TA	15h15	Thứ Năm	21/11/2024	PM 4
156	MH110109801	Thiết kế đồ họa với CorelDraw	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	07h45	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.6
157	MH110109801	Thiết kế đồ họa với CorelDraw	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	07h45	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.7
158	MH110212801	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C26CK1, C26CK2	07h45	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.10
159	MH110212801	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C26CK1, C26CK2	07h45	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.8
160	MH110426001	Thiết kế và quản trị website	Khóa 25	Thương mại điện tử	C25TM	07h45	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 2
161	MH110504601	Pronunciation Practice	Khóa 26	Tiếng Anh	C26TA	07h45	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.12
162	MH110107301	Tiếng Anh chuyên ngành (CNTT)	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	09h30	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 2
163	MH110107301	Tiếng Anh chuyên ngành (CNTT)	Khóa 25	Công nghệ thông tin	C25TH1, C25TH2, C25TH3	09h30	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 3
164	MH110213301	Công nghệ chế tạo máy	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	09h30	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.12
165	MH110213301	Công nghệ chế tạo máy	Khóa 25	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C25CK1, C25CK2	09h30	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.8
166	MH110205401	Vật liệu điện	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 2
167	MH110205401	Vật liệu điện	Khóa 26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 3
168	MH110426101	Quan hệ chăm sóc khách hàng	Khóa 25	Thương mại điện tử	C25TM	13h30	Thứ Sáu	22/11/2024	A1.8
169	MH110411701	Tài chính doanh nghiệp	Khóa 25	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C25KT1, C25KT2, C25TC	15h15	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 2
170	MH110411701	Tài chính doanh nghiệp	Khóa 25	Kế toán, Tài chính-Ngân hàng	C25KT1, C25KT2, C25TC	15h15	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 3
171	MH110504401	Listening 2	Khóa 25	Tiếng Anh	C25TA	15h15	Thứ Sáu	22/11/2024	PM 4